

## 2 PHÂN TÍCH CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

### 2.1. Phân tích ma trận nội dung/hoạt động

SGK mới được biên soạn theo hướng tiếp cận năng lực, có nghĩa là các tác giả SGK đã xuất phát từ những yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội để xây dựng các nội dung bài học và các hoạt động học tập tương ứng. Các năng lực và phẩm chất cần hình thành qua môn Tự nhiên và Xã hội 2 gồm năm phẩm chất chủ yếu, các năng lực chung và năng lực đặc thù. Các phẩm chất chủ yếu gồm: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực. Các năng lực chung gồm: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Các năng lực đặc thù hay năng lực khoa học gồm ba năng lực thành phần: nhận thức khoa học, tìm hiểu môi trường xung quanh và vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học.

Dưới đây là một ví dụ về ma trận chuyển hoá từ mục tiêu, yêu cầu cần đạt trong chương trình môn Tự nhiên và Xã hội 2 – chủ đề Trái Đất và bầu trời thành ma trận nội dung hoạt động trong SGK.

STT	Yêu cầu cần đạt trong chương trình	Nội dung	Các hoạt động	Ngữ liệu, hình ảnh
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được tên và một số đặc điểm của các mùa trong năm (ví dụ: mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông; mùa mưa và mùa khô).</li> <li>Lựa chọn được trang phục phù hợp theo mùa để giữ cơ thể khoẻ mạnh.</li> </ul>	Các mùa trong năm (Bài 28)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quan sát hình, hoàn thành bảng để nhận biết và củng cố về đặc điểm của cảnh vật của từng mùa.</li> <li>Liên hệ thực tế với mùa tại địa phương HS đang sống.</li> <li>Quan sát hình để tìm hiểu các trang phục theo từng mùa.</li> <li>Quan sát hình để nhận xét về cách trang phục phù hợp hay không phù hợp.</li> <li>Liên hệ và vận dụng thực tế vào trang phục của bản thân vào mùa đông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tranh vẽ về cảnh vật của từng mùa; bảng để trống và kênh chữ đặc điểm của thời tiết và cảnh vật từng mùa.</li> <li>Câu hỏi yêu cầu HS liên hệ thực tế.</li> <li>Các tranh về trang phục theo từng mùa.</li> <li>Các tranh về trang phục phù hợp và không phù hợp.</li> <li>Câu hỏi.</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhận biết và mô tả được một số hiện tượng thiên tai (ví dụ: bão, lũ, lụt, giông sét, hạn hán,...) ở mức độ đơn giản.</li> <li>Nêu được một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.</li> <li>Đưa ra được một số ví dụ về thiệt hại tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.</li> </ul>	Một số thiên tai thường gặp (Bài 29)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quan sát để nhận biết các dạng thiên tai thường gặp; nhận biết các hoạt động làm tăng hay giảm thiên tai.</li> <li>Đọc thông tin để tìm hiểu về ví dụ thiệt hại tính mạng con người do thiên tai gây ra ở nước ta.</li> <li>Điều tra người thân về thiên tai xảy ra ở địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hình ảnh về các dạng thiên tai phổ biến.</li> <li>Hình ảnh về việc bảo vệ và đốn, phá rừng.</li> <li>Thông tin kèm theo hình ảnh minh hoạ về thiên tai tháng 8-2019.</li> <li>Phiếu điều tra.</li> </ul>

3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu và luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.</li> <li>- Chia sẻ với những người xung quanh và cùng thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai.</li> </ul>	Luyện tập ứng phó với thiên tai (Bài 30)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát để nhận biết một số biện pháp phòng tránh thiên tai phổ biến.</li> <li>- Quan sát hình, đọc thông tin để tìm hiểu về các biện pháp xử lý khi thiên tai xảy ra.</li> <li>- Thực hành với các thiên tai giả định.</li> <li>- Trình bày cách phòng tránh một thiên tai cụ thể nếu sẽ xảy ra nơi em sống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình ảnh về các biện pháp phòng tránh thiên tai phổ biến.</li> <li>- Hình ảnh về các cách xử lý khi thiên tai xảy ra.</li> <li>- Thông tin và mẫu phiếu về một số đồ dùng thiết yếu khi thiên tai xảy ra.</li> <li>- Câu hỏi.</li> </ul>
---	--	--	--	---

## 2.2. Phân tích cấu trúc các chủ đề

Hệ thống các chủ đề trong SGK Tự nhiên và Xã hội 2 được sắp xếp theo trật tự các chủ đề ở SGK Tự nhiên và Xã hội 1 và theo đúng trật tự trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội ban hành tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể, SGK môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 2 được cấu trúc thành 2 phần và 6 chủ đề. Phần một là các kiến thức về xã hội và phần hai là các kiến thức về tự nhiên và cơ thể, sức khỏe con người. Mỗi chủ đề bao gồm hệ thống các bài học mới và một bài ôn tập. Các bài học trong mỗi nội dung học tập thường bắt đầu từ việc tìm hiểu, khám phá các kiến thức khoa học sau đó là thực hành luyện tập để chăm sóc và bảo vệ. Ví dụ: Các bài học thuộc chủ đề Con người và sức khỏe đều bắt đầu từ việc tìm hiểu các cơ quan trước (bài 21, 23, 25) rồi đến các bài học về chăm sóc và bảo vệ các cơ quan đó (các bài 22, 24, 26) để giúp HS vận dụng vào việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của bản thân.

## 2.3. Cấu trúc của các bài học

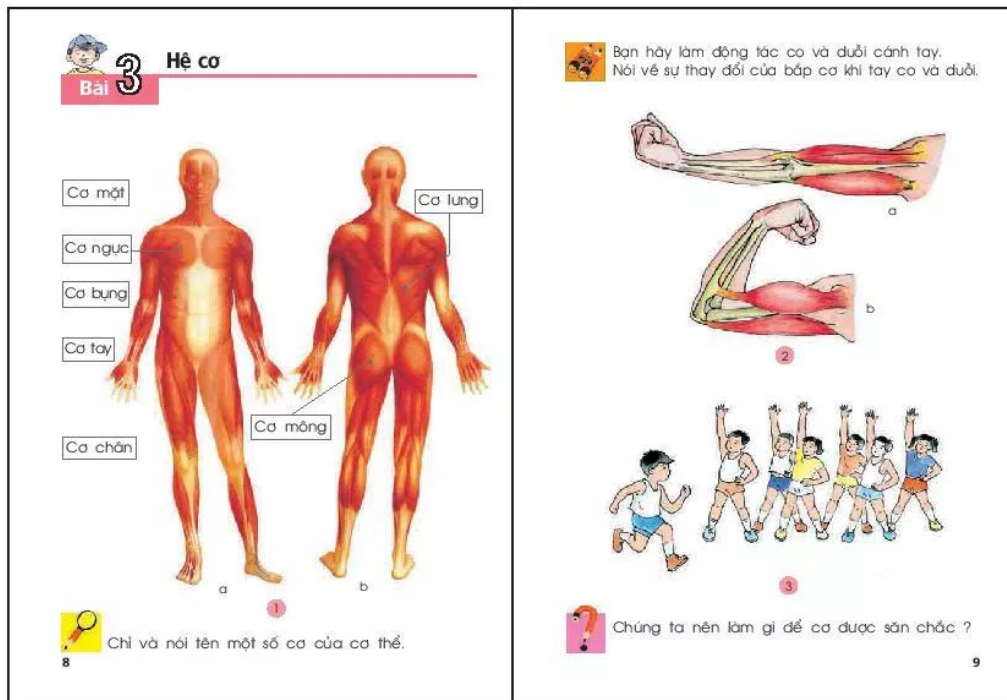
Các bài học đều được cấu trúc thành bốn thành phần cơ bản theo quy định của Thông tư 33/2017/TT-BGDĐT. Đó là: mở đầu, kiến thức mới (khám phá), luyện tập (thực hành) và vận dụng.

- Mở đầu (khởi động) là hoạt động khởi đầu của bài học, có vai trò tạo hứng thú và chuẩn bị tâm thế cho HS, thường là câu hỏi kích thích HS suy nghĩ về vấn đề liên quan đến bài học mới. Ngoài ra, hoạt động này cũng có tác dụng kết nối các tri thức, kinh nghiệm đã có của HS với bài học mới.

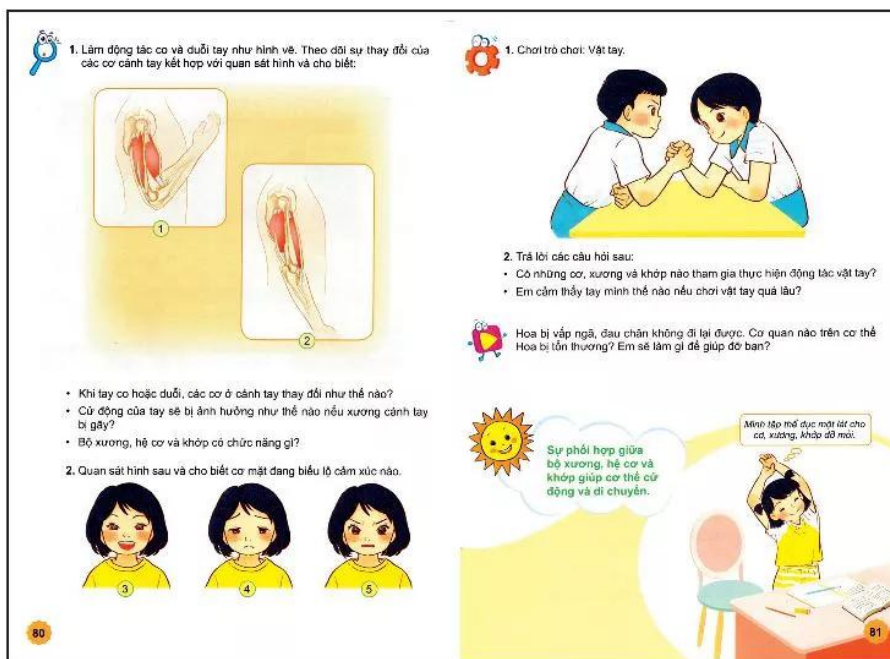


- Hình thành kiến thức mới (khám phá) là hoạt động xây dựng kiến thức mới trên cơ sở kết nối với trải nghiệm của HS. Các hoạt động học tập thường là quan sát, thảo luận, hỏi đáp, điều tra,... để HS được khám phá và lĩnh hội kiến thức.
- Luyện tập (thực hành) là hoạt động giúp HS củng cố, khắc sâu hoặc mở rộng kiến thức đã được khám phá. Các hoạt động học tập thường là chơi trò chơi, thực hành, nói, kể, xử lí tình huống,...
- Vận dụng là hoạt động mà HS được áp dụng các kiến thức, kĩ năng đã khám phá và thực hành, luyện tập vào các tình huống tương tự hoặc các tình huống mới; vận dụng kiến thức vào thực tiễn, xử lí một tình huống cụ thể, tham gia vào dự án học tập,...

Cách biên soạn SGK theo hướng tiếp cận trên tạo điều kiện cho việc hình thành phẩm chất và năng lực khác hẳn với cách biên soạn SGK theo hướng tiếp cận nội dung. Đó là ở mỗi bài học HS đều được tìm hiểu một nội dung học tập để khám phá kiến thức, sau đó các em được thực hành để củng cố kiến thức đó và vận dụng các kiến thức vào giải quyết tình huống cụ thể trong thực tiễn. Dưới đây là ví dụ về hai cách biên soạn SGK cùng một nội dung "hệ cơ" trong SGK Tự nhiên và Xã hội 2 hiện hành và SGK Tự nhiên và Xã hội 2 mới.



Hình 3. Cách biên soạn nội dung về hệ cơ trong SGK Tự nhiên và Xã hội 2 hiện hành



Hình 4. Cách biên soạn nội dung về hệ cơ trong SGK Tự nhiên và Xã hội 2 theo Chương trình mới

Ví dụ trên cho thấy, trong SGK Tự nhiên và Xã hội 2 theo Chương trình mới, ngoài việc cho HS khám phá ra chức năng của các cơ giống như trong SGK hiện hành, còn có hoạt động thực hành củng cố kiến thức về chức năng của cơ thông qua tình huống vận động (trò chơi) cụ thể. Sau đó HS được vận dụng kiến thức để giải thích một tình huống giả định (Hoa bị vấp ngã) và chia sẻ sự quan tâm đến Hoa. Hơn nữa cuối bài còn có hình tổng kết năng lực và phẩm chất. GV có thể hỏi: “Vì sao bạn nữ tập thể dục khi học bài?”, “Việc tập thể dục như vậy có tác dụng gì?”, “Chúng ta cùng tập thể dục giống bạn!”, ... Với cách viết SGK như vậy, đảm bảo HS không chỉ lĩnh hội kiến thức mang tính "sách vở" mà kiến thức đó được vận dụng vào cuộc sống và trở nên thiết thực với HS.

## 2.4. Phân tích một chủ đề đặc trưng

Các chủ đề của môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đều có nhiều điểm mới so với chương trình hiện hành. Cụ thể về các điểm mới trong từng chủ đề được tập hợp ở bảng sau:

Chủ đề	Nội dung mới	Chủ đề	Nội dung mới
1. Gia đình	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các thế hệ trong gia đình.</li> <li>• Công việc, nghề nghiệp của người lớn trong gia đình.</li> </ul>	4. Thực vật và Động vật	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Những việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.</li> </ul>

2. Trường học	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ngày khai giảng.</li> <li>• Ngày hội đọc sách.</li> </ul>	5. Con người và sức khỏe	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cơ quan hô hấp.</li> <li>• Cơ quan bài tiết nước tiểu.</li> </ul>
3. Cộng đồng địa phương	Hoạt động mua bán hàng hoá.	6. Trái Đất và bầu trời	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các mùa.</li> <li>• Một số thiên tai thường gặp.</li> </ul>

Đặc biệt toàn bộ nội dung chủ đề 6: Trái Đất và bầu trời đều chưa được đề cập trong chương trình hiện hành.